

Số: 2999/QĐ-UBND

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn thành phố Quy Nhơn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND thành phố, Trưởng Phòng Tư pháp thành phố, Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị TP;
- Các hội, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VP (LĐ + C15);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phương Nam

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở
giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn thành phố Quy Nhơn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 04/6/2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (gọi tắt là *Đề án*) trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, từ đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phải phù hợp với quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, giải pháp đề ra trong Đề án, đảm bảo tính khả thi theo tình hình, yêu cầu thực tiễn của địa phương;

- Xác định rõ nội dung, tiến độ và trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Phòng Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lựa chọn, thực hiện chỉ đạo điểm tại một số đơn vị cấp xã (*ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở*).

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành hướng dẫn củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ

sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm,...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điềm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBMT Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Công an thành phố, các Đoàn Biên phòng: Cửa khẩu cảng Quy Nhơn, Nhơn Châu, Nhơn Lý; Hội Luật gia thành phố; UBND các phường, xã được chọn làm điềm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên thành phố

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

+ Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Cử Tập huấn viên thành phố tham gia tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Trung ương và Sở Tư pháp Bình Định tổ chức.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có tập huấn viên thành phố.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Trung ương và của Sở Tư pháp Bình Định.

c) Cấp phát các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm (sau khi Sở Tư pháp phát hành tài liệu).

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND các phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các phường, xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Cấp phát các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm (sau khi Sở Tư pháp phát hành tài liệu).

4. Cử lãnh đạo UBND cấp xã và công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; UBND các phường, xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm (theo yêu cầu của Sở Tư pháp Bình Định).

5. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Rà soát quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản khác có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế, chính sách phù hợp đối với hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026 (theo tiến độ yêu cầu của Trung ương, của tỉnh).

b) Hướng dẫn bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả; các quy định pháp luật; kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Công/Trang Thông tin điện tử thành phố và các phường, xã; mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin thành phố; Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức hội nghị, diễn đàn, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức/tham gia hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức/tham gia hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần hoặc theo Kế hoạch của tỉnh.

9. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.

+ Sơ kết: Năm 2026.

+ Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện đề xuất tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Khuyến khích huy động, sử dụng nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND các phường, xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm cho việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.

4. Công an thành phố chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn thành

phố (*Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND thành phố*); phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố; các Đoàn Biên phòng: Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn, Nhơn Châu, Nhơn Lý chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”; chỉ đạo lực lượng Quân đội nhân dân thuộc đơn vị mình tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

6. UBND các phường, xã

Chủ trì, phối hợp với UBMT Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các bộ phận chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án theo giai đoạn và từng năm; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện trong Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi UBND thành phố (qua Phòng Tư pháp) theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Hội Luật gia thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ trong hệ thống cơ quan của ngành./.